

Bản án số: 453/2024/HNGĐ-ST

Ngày 30 – 9 - 2024

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phán

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thành

Ông Trần Văn Mão

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 454/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 415/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Ngô Thị Diễm H, sinh năm 1985. Địa chỉ cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú hiện nay: 811/16 B (đường M Đ), phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Đề nghị vắng mặt;

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1982. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hiện nay đang cư trú tại: Đài Loan (Trung Quốc). Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 13 tháng 10 năm 2023 và lời khai, chị Ngô Thị Diễm H trình bày: Chị H và anh Nguyễn Đình Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký ngày 20 tháng 12 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau đến tháng 4 năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không phù hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Từ cuối năm 2019 đến tháng 3 năm 2023, anh Đ nhiều lần xuất cảnh sang Đài Loan (Trung Quốc) làm việc và hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục

đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Nguyễn Đình Đ để giải phóng cho chị.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Đình Nhật A, sinh ngày 26/01/2006; cháu Nguyễn Đình Thái B, sinh ngày 13/4/2010 và cháu Nguyễn Đình Thái A1, sinh ngày 04/5/2014, hiện 03 con đang do chị H nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, chị H có nguyện vọng nuôi cả 03 con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung; nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía anh Nguyễn Đình Đ: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Đình Đ thông qua ông Nguyễn Đình T là bác ruột của anh Đ. Anh Nguyễn Đình Đ đã biết được việc chị Ngô Thị Diễm H yêu cầu ly hôn và nuôi các con chung nhưng hiện anh Nguyễn Đình Đ vắng mặt và cũng không có ý kiến gì.

Cháu Nguyễn Đình Nhật A, cháu Nguyễn Đình Thái B và cháu Nguyễn Đình Thái A1 trình bày: Các cháu là con ông Đ, bà H từ khi bố đi nước ngoài 03 cháu ở với mẹ, nay bố mẹ ly hôn nhau, các cháu có nguyện vọng ở với mẹ để ổn định học tập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Diễm H; cho ly hôn giữa chị H và anh Đ; giao 02 con là cháu B, cháu A1 chưa thành niên cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, còn cháu Nhật A đã đủ 18 tuổi trưởng thành ở với ai tùy cháu; tài sản chung chưa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Đình Đ hiện đang ở nước ngoài, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, theo ông Nguyễn Đình T (bác ruột của anh Đ) cung cấp; anh Nguyễn Đình Đ hiện đang cư trú, làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc). Mặc dù, ông T không biết nơi cư trú cụ thể nhưng anh Đ thỉnh thoảng liên lạc điện thoại, zalo qua mạng xã hội với ông T và người thân trong gia đình; anh Nguyễn Đình Đ đã biết được việc chị Ngô Thị Diễm H yêu cầu ly hôn, nuôi các con chung chưa thành niên nhưng anh Đ không có ý kiến gì. Do đó, việc anh Nguyễn Đình Đ vắng mặt thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ; từ chối khai báo. Đối với chị Ngô Thị Diễm H đã có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 207, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết, xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt, nhưng chị Ngô Thị Diễm H vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Đình Đ và nuôi các con chưa thành niên. Xét thấy, chị Ngô Thị Diễm H và anh Nguyễn Đình Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau đến tháng 4 năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không phù hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Từ cuối năm 2019 đến tháng 3 năm 2023, anh Đ nhiều lần xuất cảnh sang Đài Loan (Trung Quốc) làm việc và hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay chị Ngô Thị Diễm H xác định, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn; mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ ly hôn để giải phóng cho nhau.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị Ngô Thị Diễm H và anh Nguyễn Đình Đ có 03 con chung là cháu Nguyễn Đình Nhật A, sinh ngày 26/01/2006; cháu Nguyễn Đình Thái B, sinh ngày 13/4/2010 và cháu Nguyễn Đình Thái A1, sinh ngày 04/5/2014 đang do chị H nuôi dưỡng và hiện cháu Nhật A đã đủ 18 tuổi trưởng thành cháu ở với ai tùy cháu. Anh Đ đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung nên cần giao cho chị Ngô Thị Diễm H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung chưa thành niên là phù hợp. Về cấp dưỡng, hiện chị H chưa yêu cầu và anh Đ cũng chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét.

Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các con chưa thành niên, anh Nguyễn Đình Đ và chị Ngô Thị Diễm H có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[2.3] Tài sản chung: Hiện tại chị Ngô Thị Diễm H không yêu cầu và anh Nguyễn Đình Đ cũng chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[3] Về án phí: Chị Ngô Thị Diễm H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 207; khoản 3 Điều 228; khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 53, 56, 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Ngô Thị Diễm H và anh Nguyễn Đình Đ.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao 02 con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Đình Thái B, sinh ngày 13/4/2010 và cháu Nguyễn Đình Thái A1, sinh ngày 04/5/2014 **cho chị Ngô Thị Diễm H** nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ngô Thị Diễm H chưa yêu cầu và anh Nguyễn Đình Đ chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét.

Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các con chưa thành niên, anh Nguyễn Đình Đ và chị Ngô Thị Diễm H có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị Diễm H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0001437 ngày 26/12/2023.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Chị Ngô Thị Diễm H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Anh Nguyễn Đình Đ đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết bản sao bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa Khánh, huyện Nghĩa Đàn, NA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phần